**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA KHOA HỌC HỌC KÌ I- LỚP 5**

**NĂM HỌC 2022- 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mạch nội dung | Số câu và số điểm | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Mức 4 | Tổng |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| 1. Con người và sức khỏe | Số câu | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| Số điểm | 0,5 |  | 0,5 |  |  |  |  |  | 1,0 |  |
| 2. Dinh dưỡng và Phòng bệnh. | Số câu | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| Số điểm | 0,5 |  | 2,0 |  |  |  |  |  | 2,5 |  |
| 3. An toàn trong cuộc sống | Số câu |  |  | 1 |  |  | 1 |  |  | 1 | 1 |
| Số điểm |  |  | 1,0 |  |  | 1,0 |  |  | 1,0 | 1,0 |
| 4. Vật chất và năng lượng | Số câu |  |  | 1 |  | 2 |  |  | 1 | 3 | 1 |
| Số câu |  |  | 0,5 |  | 2,5 |  |  | 1,5 | 3,0 | 1,5 |
| Tổng | Số câu | 2 |  | 4 |  | 2 | 1 |  | 1 | 8 | 2 |
| Số điểm | 1,0 |  | 4,0 |  | 2,5 | 1,0 |  | 1,5 | 7,5 | 2,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên: ..................................................................Lớp: ................................................**Trường Tiểu học Thị trấn Tứ Kỳ** | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ HỌC KÌ I****Năm học: 2022- 2023****Môn: Khoa học - Lớp 5*****(****Thêi gian 40 phót kh«ng kÓ thêi gian giao ®Ò)*  |

***Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu.***

**Câu 1** *(0,5 điểm).* *HIV không lây qua đường nào?*

**Điểm**

A. Từ mẹ sang con lúc mang thai. B. Tiếp xúc thông thường

C. Đường máu D. Đường tình dục

**Câu 2** *(0,5 điểm).* *Bệnh này do một loại vi rút gây ra và lây qua đường tiêu hóa. Muốn phòng bệnh cần “ăn chín, uống sôi”, rửa tay sạch trước khi ăn và sau khi đi đại tiện.*

Đó là bệnh gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Sốt rét
 | 1. Sốt xuất huyết
 | 1. Viêm não
 | 1. Viêm gan A
 |

**Câu 3** *(0,5 điểm).* *Giữa nam và nữ có sự khác nhau cơ bản về:*

A. Khả năng nấu ăn

B. Đức tính kiên nhẫn

C. Cấu tạo và chức năng của cơ quan sinh dục

D. Cấu tạo và chức năng của cơ quan hô hấp

**Câu 4** *(0,5 điểm).* *Để bảo quản một số đồ dùng trong gia đình được làm từ tre, mây, song, người ta thường sử dụng loại sơn nào dưới đây?*

 A. Sơn tường. B.Sơn chống gỉ.

 C. Sơn cửa. D. Sơn dầu bóng.

**Câu 5***(1,0 điểm).* *Đúng ghi Đ, sai ghi S vào trước mỗi ý sau.*

 Trứng được thụ tinh gọi là bào thai.

 Đặc điểm chung cho cả đồng và nhôm là có ánh kim, dễ dát mỏng và kéo thành sợi, dẫn nhiệt, dẫn điện tốt.

 Khi được rủ dùng thử ma túy, em sẽ dùng thử luôn vì nghĩ rằng thử một lần sẽ không bị nghiện.

 Để bảo vệ sức khỏe ở tuổi dậy thì, em cần vệ sinh thân thể sạch sẽ, thường xuyên tắm giặt, gội đầu và thay quần áo.

**Câu 6.** *(0,5 điểm).* *Để sản xuất xi măng, tạc tượng người ta sử dụng vật liệu nào?*

 A. Nhôm B. Đồng C. Đá vôi D. Sắt

**Câu 7** *(2,0 điểm).* *Nối tên vật liệu ở cột A với nguồn gốc ở cột B sao cho phù hợp.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Gạch, ngói |  |  được chế biến từ than đá và dầu mỏ |
| Cao su tự nhiên |  |  có nguồn gốc từ động vật |
| Tơ tằm |  |  được làm bằng đất sét nung ở nhiệt độ cao |
| Chất dẻo |  |  được chế biến từ nhựa cây cao su. |

**Câu 8** *(2,0 điểm).* *Điền từ cho trước dưới đây vào chỗ chấm thích hợp*:

  **kháng sinh, cần thiết, bác sĩ, liều lượng**

Chỉ dùng thuốc khi thật .............................., dùng đúng thuốc, đúng cách và đúng ................................... Cần dùng thuốc theo chỉ định của ..........................., đặc biệt là thuốc ..................................

**Câu 9** *(1,0 điểm).* *Nêu ít nhất 4 việc em có thể làm để phòng tránh bị xâm hại.*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu10** *(1,5 điểm).* *Kể tên một số dung dịch mà em biết. Để sản xuất muối từ nước biển người ta đã làm cách nào?*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM KHOA HỌC

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu | Đáp án | Điểm | Hướng dẫn chấm |
| 1 | B | 0,5 |   |
| 2 | D | 0,5 |
| 3 | C | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 |  Thứ tự điền: S-Đ-S-Đ | 1,0 | Điền đúng mỗi đáp án được 0.25 điểm |
| 6 | C | 0,5 |  |
| 7 | 1-c 2- d 3- b 4- a  | 2 | Nối đúng mỗi ý được 0,5 điểm |
| 8 | Thứ tự điền: cần thiết, liều lượng, bác sĩ, kháng sinh | 2 | Điền đúng mỗi .... được 0,5 điểm  |
| 9 | - Không đi một mình nơi tối tăm, vắng vẻ.- Không ở trong phòng kín một mình với người lạ.- Không nhận tiền, quà hoặc sự giúp đỡ đặc biệt của người khác mà không rõ lí do.- Không đi nhờ xe người lạ.- Không để người lạ vào nhà, nhất là khi trong nhà chỉ có một mình… | 1 | Nêu đúng nội dung mỗi ý được 0,25 điểm |
| 10 | - Một số dung dịch: nước muối, nước đường, nước chanh đường, nước hoa… - Để sản xuất ra muối từ nước biển, người ta dẫn nước biển vào các ruộng làm muối. Dưới ánh nắng mặt trời, nước sẽ bay hơi và còn lại muối. |  1,5 | **-** ý 1: 0,5 điểm- ý 2: 1,0 điểm |